

Họ và tên: .....Lớp 5....

**BÀI ÔN TẬP CUỐI HỌC KÌ II - NĂM HỌC 2025 - 2026**

**Môn Toán lớp 5 (40 phút) - (Đề số 1)**

**PHẦN I: TRẮC NGHIỆM**

**Bài 1: (3,5 điểm ) Khoanh vào đáp án đúng:**

**Câu 1.** Kết quả của phép chia  $92,02 : 45$  là:

- A. 2,3 ( dư 67)      B. 2,03 ( dư 67)      C. 2,4 ( dư 0,22)      D. 2,04 ( dư 0,22)

**Câu 2:** Lớp học có 18 nữ và 12 nam. Hỏi số học sinh nữ chiếm bao nhiêu phần trăm số học sinh cả lớp?

- A. 150%      B. 60%      C. 40%      D. 80%

**Câu 3.** Giá trị của biểu thức:  $136,5 - 100 : 2,5 \times 0,9$  là:

- A. 100,5      B. 110,5      C. 100      D. 105,5

**Câu 4.** Số thích hợp điền vào chỗ chấm là: 2 giờ 15 phút = .....phút

- A. 120 phút      B. 135 phút      C. 215 phút      D. 205 phút

**Câu 5.** Số thích hợp điền vào chỗ chấm là:  $55 \text{ ha } 17 \text{ m}^2 = \dots, \dots \text{ ha}$

- A. 55,0017      B. 55,17      C. 55, 017      D. 55, 000017

**Câu 6.** Một người đi xe máy từ khởi hành từ A lúc 8 giờ 30 phút và đến B lúc 9 giờ 42 phút. Quãng đường AB dài 60km. Vận tốc của xe máy với đơn vị đo km/ giờ là:

- A. 40 km/ giờ      B. 45 km/ giờ      C. 50 km/ giờ      D. 60 km/ giờ

**Câu 7.** Một mảnh đất hình thang có đáy lớn 150 m và đáy bé bằng  $\frac{3}{5}$  đáy lớn, chiều cao bằng  $\frac{2}{5}$  đáy lớn. Tính diện tích đám đất hình thang đó?

- A. 720 m<sup>2</sup>      B. 3600 m<sup>2</sup>      C. 7200 m<sup>2</sup>      D. 14 400 m<sup>2</sup>

**Bài 2 (1 điểm ) : Đúng ghi Đ, sai ghi S**

- Số thập phân gồm 25 đơn vị, 19 phần trăm, 2 phần nghìn viết là 25,1902.....
- Giá trị của biểu thức:  $(53,8 \times 2,3) + 234,24$  là 357,98 .....
- 25% của 4,5 tấn là 1,125 tấn.....
- 210kg bằng 30% của 702kg.....

**PHẦN II: TỰ LUẬN ( Giải các bài tập sau )**

**Bài 1 (1 điểm) :** Viết số thập phân thích hợp vào chỗ chấm

a)  $81\text{km } 24\text{m} = \dots\dots\dots\text{km}$

b)  $3 \text{ ha } 3708 \text{ m}^2 = \dots\dots\dots\text{ha}$

c)  $16 \text{ tạ } 2 \text{ kg} = \dots\dots\dots\text{tạ}$

d)  $21 \text{ giờ } 36 \text{ phút} = \dots\dots\dots\text{giờ}$

**Bài 2 (1 điểm):** Đặt tính rồi tính

a/  $355,23 + 347,56$

b/  $479,25 - 367,18$

c/  $28,5 \times 4,3$

d/  $24,5 : 7$

.....  
.....  
.....  
.....  
.....  
.....  
.....

**Bài 3 (2 điểm):** Một thùng tôn dạng hình hộp chữ nhật có chiều dài 40cm, chiều rộng 24cm. Người ta đổ nước vào thùng sao cho mực nước cao 10cm. Khi thả một viên gạch vào thùng, nước dâng cao 12,5cm. Tính thể tích viên gạch.

.....  
.....  
.....  
.....  
.....  
.....  
.....

**Bài 4 (2 điểm):** Một ô tô khởi hành từ A lúc 7 giờ 40 phút và đến B lúc 10 giờ 5 phút, giữa đường ô tô nghỉ 15 phút để đổ xăng. Tính vận tốc của ô tô, biết quãng đường AB dài 156 km.

.....  
.....  
.....  
.....  
.....  
.....  
.....  
.....  
.....  
.....  
.....

**Bài 5 (0,5 điểm):** Tính bằng cách thuận tiện:

$7,3 \times 3,8 + 8,3 \times 7,3 - 0,4 \times 7,3 \times 5$

=.....  
.....